

Bản án số: 37/2018/HS-PT

Ngày 26-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Lan

Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Quyên- Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Đức Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Quách Mạnh Q và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên B, tỉnh Yên Bái.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Quách Mạnh Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 6 năm 1988 tại huyện Yên B, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Suối C, xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; họ tên cha: Không có, con bà Quách Thị C; có vợ là Lý Thị N và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 01-5-2017 của Trưởng Công an xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái phạt 1.000.000 đ (một triệu đồng) về hành vi đánh bạc; tạm giữ ngày 31-01-2018; tại ngoại ngày 06-02-2018; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn C (tên gọi khác: Lê Văn T), sinh ngày 14 tháng 4 năm 1980 tại huyện Yên B, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Đào K, xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Viết S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lương Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Tại

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 15-6-2017 của Trưởng Công an xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái phạt 1.000.000đ (một triệu đồng) về hành vi đánh bạc; tạm giữ ngày 31-01-2018; tại ngoại ngày 06-02-2018; có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Ngọc C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 01 năm 1990 tại huyện Yên B, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn H, xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Khắc C và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/ QĐ-XPHC ngày 11-12-2012 của Trưởng Công an huyện Yên B, tỉnh Yên Bái phạt 1.500.000 đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc (đã được xóa); bị cáo bỏ trốn đến ngày 02-02-2018 ra đầu thú; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra còn có 05 (năm) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại nhà ông Nguyễn Quốc C có Quách Mạnh Q, Trần Văn N, Kiều Xuân T, Lê Văn C, Nguyễn Đức H rủ nhau chơi đánh bạc và có xin phép ông C đánh bạc nhờ, nhưng ông C không đồng ý, khi ông C không để ý Quách Mạnh Q dùng chiếc kéo ở trên bàn uống nước cắt quân bài tú lơ khơ thành 04 quân vị hình tròn, lấy 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa để cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền tại gầm cầu thang nhà ông C với hình thức xóc đĩa như sau: Người cầm cái xóc đĩa cho 04 quân vị hình tròn làm bằng quân bài tú lơ khơ vào bên trên chiếc đĩa, sau đó úp ngược chiếc bát lên xóc đều, mỗi ván là một lần mở bát, khi mở bát ra nếu thấy 04 quân vị cùng một màu hoặc 02 cặp quân vị cùng một màu thì ván đó về chẵn, người đặt tiền bên chẵn được trả lại số tiền đã đặt cược và một khoản tiền tương đương với số tiền đã đặt cược, còn người đặt tiền bên lẻ sẽ mất số tiền đã đặt cược, nếu 03 quân vị cùng màu và 01 quân vị còn lại khác màu thì ván đó về lẻ, người đặt tiền bên lẻ được trả lại số tiền đã đặt cược và một khoản tiền tương đương với số tiền đã đặt cược, còn người đặt tiền bên chẵn sẽ mất số tiền đã đặt cược. Ban đầu Lê Văn C là người xóc cái, sau đó chuyển cho Trần Văn N, chơi đánh bạc được khoảng 15 phút thì có thêm Phạm Tiến L, Hoàng Tiến D, Đỗ Ngọc C đến tham gia đánh bạc tới khoảng 17 giờ cùng ngày thì 08 bị cáo bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số tiền dùng việc đánh bạc là 25.737.000đ (hai mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng) cùng các vật chứng.

Tại bản án hình sự số 20/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên B, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

I. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Quách Mạnh Q, Lê Văn C, Trần Văn N, Kiều Xuân T, Nguyễn Đức H, Đỗ Ngọc C, Phạm Tiến L, Hoàng Tiến D phạm tội “Đánh

bạc”.

II. Về hình phạt:

1. Quách Mạnh Q: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt Quách Mạnh Q 01 (một) năm tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 31-01-2018 đến ngày 06-02-2018), thời hạn tù còn phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi tư) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án;

2. Lê Văn C (Lê Văn T): Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt Lê Văn C 01 (một) năm tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 31-01-2018 đến ngày 06-02-2018), thời hạn tù còn phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi tư) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án;

3. Đỗ Ngọc C: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt Đỗ Ngọc C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 05 bị cáo còn lại và quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 27 tháng 6, ngày 02 tháng 7 và ngày 04 tháng 7 năm 2018 các bị cáo Lê Văn C, Quách Mạnh Q, Đỗ Ngọc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 13 tháng 9 năm 2018, bị cáo Đỗ Ngọc C bổ sung đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HSST ngày 26-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên B, tỉnh Yên Bái như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quách Mạnh Q từ 06 đến 08 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 06 đến 08 tháng tù (bị cáo là người khuyết tật).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc C từ 06 đến 07 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm.

Ý kiến của các bị cáo giữ nguyên kháng cáo và nhất trí đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, lời khai và nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 31-01-2018, tại nhà ông Nguyễn Quốc C (trú tại: Thôn Đào K, xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái) các bị cáo Lê Văn C, Quách Mạnh Q, Đỗ Ngọc C cùng 05 bị cáo khác đã đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, với số tiền dùng vào đánh bạc là 25.737.000đ (hai mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng), hành vi này của các bị cáo đã cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2] Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi đánh bạc là xâm phạm trật tự công cộng và vi phạm pháp luật vì vậy Tòa án nhân dân huyện Yên B, tỉnh Yên Bái đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Lê Văn C, Quách Mạnh Q, Đỗ Ngọc C phạm tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo: Về hình thức các bị cáo đều làm đơn trong hạn luật định nên cần được chấp nhận. Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của các bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đánh giá đúng vai trò của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt và xử phạt đối với từng bị cáo là tương đối phù hợp. Sau phiên tòa sơ thẩm các bị cáo có đơn kháng cáo và đều nộp thêm tài liệu, chứng cứ mới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

+ Đối với bị cáo Lê Văn C (T) nộp hồ sơ có bố đẻ là ông Lê Văn S là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3.

+ Đối với bị cáo Đỗ Ngọc C nộp hồ sơ có bố là ông Đỗ Khắc C tham gia phòng thủ biên giới phía bắc và ông (bà) nội là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huy chương kháng chiến hạng nhất.

+ Đối với bị cáo Quách Mạnh Q nộp biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đây là những tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần chấp nhận để xem xét kháng cáo của các bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy đối với bị cáo Quách Mạnh Q tham gia đánh bạc với số tiền 350.000 đồng; Lê Văn C tham gia đánh bạc với số tiền 6.000.000 đồng là số tiền không lớn, bị cáo là người khuyết tật có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội đồng phạm giản đơn nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm nhẹ cho mỗi bị cáo một phần hình phạt, tuy nhiên do cả hai bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian vừa đủ để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Đỗ Ngọc C, tham gia đánh bạc với số tiền 5.205.000 đồng là số tiền không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo

của bị cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Việc sửa án sơ thẩm là do có tình tiết mới nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

[6] Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; sửa Bản án sơ thẩm số 20/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên B, tỉnh Yên Bái về phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo như sau:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Quách Mạnh Q 06 (sáu) tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 31-01-2018 đến ngày 06-02-2018), thời hạn tù còn phải chấp hành là 05 (năm) tháng 24 (hai mươi tư) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Lê Văn C (Lê Văn T) 06 (sáu) tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 31-01-2018 đến ngày 06-02-2018), thời hạn tù còn phải chấp hành là 05 (năm) tháng 24 (hai mươi tư) ngày, tính từ ngày bắt đi thi hành án;

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự sửa Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Đỗ Ngọc C; phạt bị cáo Đỗ Ngọc C 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Ngọc C cho Ủy ban nhân dân xã Thịnh H, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I- TANDTC;
- Cơ quan THA hình sự, CA huyện Yên B;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên B;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Toà án, VKS, CA huyện Yên B;
- Chi cục THADS huyện Yên B;
- 03 Bị cáo;
- Lưu: HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phan Văn Tiến

